

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- *Thẩm phán ra quyết định:* Ông Nguyễn Phú Quảng.
- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn 2 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.
- Người bị kiện: Anh Nguyễn Nam H, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn 2 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, các đương sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án, chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Nam H thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Nam H kết hôn với nhau vào ngày 26/7/2011 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian khoảng 02 năm, sau đó giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, không thể thấu hiểu chia sẻ được với nhau, nguyên nhân anh H không chung thủy. Mặc dù đã nhiều lần cố gắng hòa hợp để hàn gắn với nhau nhưng tình hình vẫn không cải thiện được. Nay tình cảm không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng. Do đó Tòa án hòa giải anh, chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị G và anh H đều thống nhất khai nhận vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật L, sinh ngày 25/7/2012 và Nguyễn Hoàng Tú A, sinh ngày 25/7/2014. Hai bên thỏa thuận giao chị G trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng Tú A, sinh ngày 25/7/2014; anh H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng Nhật L, sinh ngày 25/7/2012, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng thống nhất tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các đương sự không phải nộp.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Nam H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo về việc ghi nhận kết quả hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số: 158/2021/TLHG - HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021; khoản 1 Điều 9 và các Điều 32, 33, 34, 35, Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2021,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 158/2021/TLHG - HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Nam H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Nam H thỏa thuận giao chị Giang trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng Tú A, sinh ngày 25/7/2014; Giao anh H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng Nhật L, sinh ngày 25/7/2012, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng thống nhất tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về chi phí hòa giải: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Nam H không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Nam H, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bó Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bó Trạch;
- UBND xã P;
- (số 72/Quyển số 01/2011);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phú Quảng**